TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẠCH THÔNG** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày: 10/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Đào** và bà **Triệu Thị Hiến**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lý Sinh Hà** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Nông Văn Thuật** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/HSST, ngày 08 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Bảo N (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 17/12/1992 tại Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn X và bà Hoàng Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án: Không. Tiền sự: 04.

- Ngày 17/8/2017, Chủ tịch UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 08/QĐ-UBND. Thời hạn áp dụng 03 tháng kể từ ngày 17/8/2017, ngày 17/11/2017 đã chấp hành xong.

- Ngày 17/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/2018/QĐ-TA. Thời hạn áp dụng 16 tháng. Ngày 08/12/2019 đã chấp hành xong.

- Ngày 01/6/2021, Chủ tịch UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 02/QĐ-UBND. Thời hạn áp dụng 03 tháng kể từ ngày 01/6/2021, ngày 01/9/2021 đã chấp hành xong.

- Ngày 25/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 15/2021/QĐ-TA. Thời hạn áp dụng 16 tháng. Ngày 11/7/2023 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 13/5/2024 Tổ công tác Công an thị trấn P đang làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện B thì phát hiện và bắt quả tang đối tượng Hoàng Bảo N đang có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 03 (ba) ống nhựa màu trắng bên trong đều có chứa chất màu trắng nghi vấn là ma túy. Tổ công tác tiến hành thửa phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số ma túy thu của Hoàng Bảo N, kết quả thử phản ứng nhanh trùng với đặc trưng của chất ma túy, loại Heroine. Sau khi thử phản ứng tổ công tác gói lại như ban đầu và niêm phong trong phong bì ký hiệu "N". Ngày 14/5/2024 Công an thị trấn P tiến hành bàn giao người và hồ sơ tài liệu đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng chất nghi vấn là ma túy thu của Hoàng Bảo N, tổng khối lượng chất màu trắng được niên phong trong phong bì ký hiệu "N" được là 0,297g (không phẩy hai chín bảy gam), niêm phong 0,297 gam chất màu trắng nghi là ma túy vào phong bì ký hiệu "GĐ" gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Bảo N khai nhận: Do bản thân sử dụng và nghiện chất ma túy từ năm 2013, nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/5/2024, N đón xe khách từ nhà (thị trấn N, huyện N) xuống khu vực ngã ba H thuộc địa phận thôn K, xã Q, huyện B nhằm mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến ngã ba H, N xuống xe, tại đây N gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi có biểu hiện giống người nghiện ma túy, N đã hỏi mua ma túy, người này đồng ý. Sau đó N đưa cho người đàn ông này 600.000 đồng để mua ma túy, người đàn ông nhận tiền và bảo N đứng đợi rồi điều khiển xe mô tô đi theo hướng xuống thành phố B, khoảng 30 phút sau người đàn ông đó quay lại và đưa cho N 03 (ba) ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine. N cầm ma túy ở tay phải rồi đón xe khách đi về nhà. Khi về đến ngã ba thị trấn P thì N xuống xe đi bộ theo Quốc lộ C đến địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện B thì bị tổ công tác của Công an thị trấn P kiểm tra hành chính. N đã tự giác giao nộp 03 (ba) ống nhựa màu trắng bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine đang cầm ở tay phải cho tổ công tác. Tổ công tác Công an thị trấn P tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 03 (ba) ống nhựa chất màu trắng, N khai là ma túy có khối lượng là 0,297 gam (Không phẩy hai chín bảy gam).

Tại Kết luận giám định số: 158/KL-KTHS ngày 20/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ–CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng là 0,297g (Không phẩy hai chín bảy gam).

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSBT ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Bảo N về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)....

c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Bảo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt gian tạm 14/5/2024.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu "T96" bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,262 gam (Không phẩy hai sáu hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có 03 (ba) ống nhựa màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu kí hiệu "N";

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố, không có tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/5/2024 tại tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Bảo N đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp 0,297 gam (Không phẩy hai chín bảy gam) chất ma túy, loại Heroine. Mục đích Hoàng Bảo N tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ cho nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Bảo N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, 04 tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội là Hoàng Văn V1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương và bố đẻ là ông Hoàng Văn X được Nhà nước tặng thưởng Huy chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã ba H thuộc thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn vào buổi tối ngày 13/5/2024, nhưng do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Về vật chứng: Các vật chứng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy, gồm: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu "T96" bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,262 gam (Không phẩy hai sáu hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có 03 (ba) ống nhựa màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu kí hiệu "N";

[6]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc diện cận nghèo, là lao động tự do, không có tài sản, thu nhập gì đồng thời là người nghiện chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Các Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên bị cáo đủ điều kiện được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Hoàng Bảo N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Bảo N: 20 (Hai mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam 14/5/2024.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu "T96" bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại có 0,262 gam (Không phẩy hai sáu hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có 03 (ba) ống nhựa màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu kí hiệu "N";

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08/8/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông)

* Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Các Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Bạch Thông 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu HSVA, lưu trữ ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên